

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 31/2018/HS-ST

Ngày 18-4-2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Nguyễn Văn Điền.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Bùi Quốc Tuấn
2. Ông Phạm Văn Thắng

- Thư ký phiên toà : Bà Nguyễn Thị Nhung - là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà : Ông Đỗ Văn Dũng - Chức vụ : Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/TLST - HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo :

Đoàn Văn D; sinh năm 1972; tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú : Khu 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ văn hoá: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc : Kinh; Giới tính : Nam; Tôn giáo : Không; Quốc tịch : Việt Nam; Con ông Đoàn Văn T, sinh năm 1926 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1930 (đã chết); Vợ : Bùi Thị Th, sinh năm 1973 có 02 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án : 03 tiền án. Ngày 14/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Triều (nay là thị xã Đông Triều), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999. Ngày 08/7/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999, với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật

hình sự 1999. Ngày 18/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự 1999, với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999. Ngày 29/8/2017 chấp hành xong hình phạt. Tiền sự : Không, bị cáo bị bắt ngày 12/12/2017 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- Bị hại : Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; Nơi cư trú : Khu 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt

- *Người làm chứng :*

1/Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; Nơi cư trú : Khu 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2/Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1978; Nơi cư trú : Khu 1, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

3/Anh Phạm Văn T, sinh năm 1965; Nơi cư trú : Khu 1, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

4/ Chị Bùi Thị T, sinh năm 1960; Nơi cư trú : Khu 6, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

5/ Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1987; Nơi cư trú : Khu 1, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

6/ Chị Trần Thị V, sinh năm 1973; Nơi cư trú : Khu 4, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

7/ Chị Bùi Thị Thân, sinh năm 1956; Nơi cư trú : Khu 4, phường Đông Triều, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

8/ Chị Phạm Thị T sinh năm 1968; Nơi cư trú : Khu 5, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Đoàn Văn D có thuê một quầy hàng để bán hoa quả trong Chợ Cột, thuộc khu 4, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, nhưng từ khoảng đầu tháng 12/2017 D chuyển sang bán hàng giấy dép, dẫn đến một số tiểu thương bán giấy dép trong chợ phản ánh đến Ban quản lý chợ về việc D tự ý chuyển từ bán hàng hoa quả sang bán hàng giấy dép không đúng như đăng ký ban đầu.

Sáng ngày 12/12/2017, D lên xin Ban quản lý chợ được tiếp tục cho bán hàng giấy dép tại quầy hàng của mình, nhưng Ban quản lý không đồng ý do việc bán hàng

không đúng nơi quy định sẽ gây ảnh hưởng đến những tiểu thương khác kinh doanh tại chợ. D ra về và đi đến khu vực bán giày dép để hỏi rõ lý do. Tại đây D gặp chị Phạm Thị T, sinh năm 1968, trú tại khu 5, phường Đ, thị xã Đ là tiểu thương kinh doanh giày dép, thì chị T nói đây là ý kiến của tập thể các tiểu thương bán giày dép không phải của riêng chị T, D dùng tay đâm vào đầu chị T và nói “Các bà như vậy đừng có trách tôi” rồi quay đi. Khi D đi qua quầy hàng của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1967, trú tại khu 3, phường Đ, thị xã Đ, D tiếp tục hỏi, thì anh T có nói gia đình mới có đám cưới nên không biết việc đó. Ngay lập tức, D dùng tay trái túm cổ áo anh T, tay phải đâm liên tiếp vào mặt anh T. Mọi người vào can ngăn, đẩy được D ra, thì D liền chạy đến quầy bán dao của chị Bùi Thị T, sinh năm 1960, trú tại khu 4, phường Đ, thị xã Đ, cách chỗ D đứng khoảng 03m đến 05m, lấy một con dao dạng dao thái, dài 31cm lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 06cm, cán bằng gỗ dài 13cm, một lưỡi sắc, một đầu nhọn, cầm trên tay phải, mũi dao hướng ra ngoài, lưỡi dao hướng xuống đất, chạy quay lại đuổi theo anh T. Thấy vậy anh T bỏ chạy được khoảng 06m thì D đuổi kịp, rồi dùng dao chém theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, liên tiếp nhiều nhát vào người anh T gây thương tích. Thấy vậy mọi người tiếp tục vào can ngăn, giằng được dao thì D bỏ đi, anh T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Đông Triều.

Căn cứ hồ sơ bệnh án ngoại khoa của Trung tâm y tế thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (sao y bản chính). Tại kết luận giám định thương tích số 628/17/TgT ngày 14/12/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn T : Viết thương phía trên mào chậu trái, không thấu bụng, hướng từ trái sang phải, dài 6cm, siêu âm ổ bụng không thấy bất thường : 8% (tám phần trăm); Viết thương phần mềm mặt sau vai trái, hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong, dài 5,5cm, chụp X quang không thấy tổn thương xương lồng ngực : 03% (ba phần trăm); Viết thương phần mềm 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái hướng từ trái sang phải dài 2cm: 01% (một phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% (mười hai phần trăm), vết thương do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra Đoàn Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 21/KSĐT- HS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều - tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo D về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đoàn Văn D với mức án tù từ 36 đến 42 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/12/2017.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 12/02/2018).

Áp dụng : Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 357, 468, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo Đoàn Văn D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn T số tiền là 28.400.000đ (*Hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như phần “*nội dung vụ án*” đã nêu. Bị cáo xác định hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người bị hại anh Nguyễn Văn T có lời khai : Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/12/2017 anh và vợ là chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1970 đang bán hàng tại quầy hàng giày dép của gia đình tại Chợ Cột thì D đi bộ đến trước cửa quầy hàng của anh và lao về phía anh túm cổ áo và nói “Còn ông nữa đây”, anh chỉ kịp nói “Làm sao thế em” thì ngay lập tức D dùng tay phải đâm liên tiếp vào mặt vào đầu anh, được mọi người can ngăn D bỏ đi ra phía cổng chợ, khoảng 10 giây sau anh nghe thấy có tiếng người hô “Ông T chạy đi thằng D nó cầm dao đấy”, anh nhìn về hướng cổng chợ thì thấy D tay phải cầm một con dao chạy nhanh về hướng anh đang đứng, anh bỏ chạy quanh quầy hàng, khi anh đang chạy thì bị tuột một chiếc giày đeo ở chân, D đuổi kịp và dùng dao chém nhiều nhát vào người anh. Sau đó anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Đông Triều.

Người làm chứng : Chị Nguyễn Thị T khai khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/12/2017 chị và anh T đang bán hàng ở Chợ Cột, chị nghe thấy tiếng xô xát tại gian

hàng bên cạnh thì D đi đến và lao vào túm cổ chồng chị chửi và hỏi “Mày làm cái việc gì” anh T trả lời “ Nhà có đám cưới có biết việc gì đâu” vừa nói xong thì D dùng tay chân đâm đá vào mặt chồng chị, được mọi người can ngăn D chạy ra cửa hàng bán dao gần đó lấy một con dao dài khoảng 30cm chạy lại chém liên tiếp vào người anh Tâm. Sau đó anh T được mọi người đưa đi cấp cứu.

Chị Bùi Thị T khai : Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/12/2017 chị đang bán hàng tại Chợ Cột thì nghe thấy tiếng cãi nhau ở quầy bán giày dép của chị T cách quầy hàng của chị khoảng 15m, chị thấy D đang cãi nhau với chị T, khoảng 05 phút sau D đi bộ đến quầy bán giày dép của anh T, D túm cổ áo anh T và dùng tay đâm liên tiếp vào mặt anh T, sau đó được mọi người can ngăn D bỏ đi, khi D đi qua quầy hàng của chị thì nhìn thấy dao ở trên sạp hàng D chớp lấy dao và chạy về phía anh T thấy vậy chị hô “D ơi trả dao cho tao, T ơi nó cầm dao đấy chạy đi, ối giời ơi đánh nhau chết người”. Lúc này D cầm dao đuổi anh T quanh sạp hàng ở gần đó và dùng dao chém nhiều nhát vào người anh T. Sau đó anh T được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngoài ra lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp thời gian địa điểm xảy ra vụ án; Phù hợp với lời khai của người bị hại; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng anh Nguyễn Văn P, anh Phạm Văn T, chị Phạm Thị T, chị Trần Thị V và chị Bùi Thị T; Phù hợp với bản ảnh khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản niêm phong vật chứng tạm giữ đồ vật do Công an thị xã Đông Triều lập ngày 12 tháng 12 năm 2017; Được chứng minh bằng Bản giám định pháp y thương tích trên hồ sơ số 628/17/TgT ngày 14/12/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn T : Viết thương phía trên mào chậu trái, không thấu bụng, hướng từ trái sang phải, dài 6cm, siêu âm ổ bụng không thấy bất thường : 8% (tám phần trăm); Viết thương phần mềm mặt sau vai trái, hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong, dài 5,5cm, chụp X quang không thấy tổn thương xương lồng ngực : 03% (ba phần trăm); Viết thương phần mềm 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái hướng từ trái sang phải dài 2cm: 01% (một phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12% (mười hai phần trăm), vết thương do vật sắc gây nên; Cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định : Khoảng 10 giờ ngày 12/12/2017, tại khu kinh doanh giày dép phía trong Chợ Cột, thuộc khu 4, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Đoàn Văn D có hành vi dùng dao chém liên tiếp nhiều nhát vào người anh Nguyễn Văn T gây thương tích tổn hại cho anh T 12% sức khỏe.

[2] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của Đoàn Văn D đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn D là nguy hiểm cho xã hội, bởi nó không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, giữa bị cáo với anh T không có mâu thuẫn gì, bị cáo vô cớ dùng tay chân đánh liên tiếp vào người anh T, sau đó bị cáo tiếp tục dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào người anh Tâm, điều đó thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Mặt khác bản thân bị cáo đã có 03 tiền án. Ngày 14/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Triều (nay là thị xã Đông Triều), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 08/7/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 18/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội cũng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 250 với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999. Ngày 29/8/2017 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm d, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm và gây thương tích hoặc tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%”. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng đúng mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xét : Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai phạm của mình. Nên Hội đồng xét xử áp điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng trong chính sách hình sự của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa lỗi lầm để trở thành người lương thiện.

[3] Xét thiệt hại và trách nhiệm dân sự : Thương tích của anh T do bị cáo Dương gây ra, trong quá trình điều tra bị cáo chưa bồi thường thiệt hại về sức khỏe

cho anh T. Tại phiên tòa người bị hại anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường gồm các khoản chi phí sau :

+ Tiền thuốc, tiền phẫu thuật điều trị thương tích tại bệnh viện 08 ngày = 7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Tiền thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện 08 ngày x 500.000đ/ngày = 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*).

+ Tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện 08 ngày x 300.000đ/ngày = 2.400.000đ (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

+ Tiền bồi dưỡng sức khỏe 15 ngày x 300.000đ/ngày = 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Tiền tổn hại về sức khỏe và tinh thần 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Tổng số tiền là 28.400.000đ (*Hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Qua xem xét các khoản chi phí theo hóa đơn cũng như đề nghị của người bị hại tại phiên tòa, anh T yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền trên. Hội đồng xét xử thấy rằng các khoản chi phí cho việc điều trị thương tích của anh T theo hoá đơn và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, người bị thiệt hại trong thời gian điều trị và tiền tổn hại về sức khỏe cho đến ngày xét xử là những chi phí hợp lý, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền trên, khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Vì vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T tổng số tiền là 28.400.000đ (*Hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*) là phù hợp.

[4] Về vật chứng vụ án : 01 (một) con dao thái, dài 31cm, lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 06cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 13cm, một lưỡi sắc, một đầu nhọn không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 12/02/2018).

Đối với hành vi Đoàn Văn D dùng tay đánh vào đầu chị Phạm Thị T, chị T không yêu cầu xử lý hình sự đối với D nên không đề cập xử lý.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều. Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng có mặt nhưng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt : Đoàn Văn D 36 (ba sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/12/2017.

- Căn cứ : Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao thái, dài 31cm, lưỡi dao dài 18cm, bản rộng 06cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 13cm, một lưỡi sắc, một đầu nhọn không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 12/02/2018).

- Căn cứ : Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 357, 468, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo Đoàn Văn D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn T tổng số tiền là 28.400.000đ (*Hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng*). Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo D không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho anh T khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Đoàn Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.420.000đ (*Một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại anh Nguyễn Văn T biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TX Đông Triều;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS + VP + THA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Điền

